

CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Số: 217/QĐ-CĐĐHSPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm học 2021 - 2022

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

*Căn cứ Luật thi đua Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ-TLĐ ngày 12/11/2019 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn;*

Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-CĐN ngày 04/12/2018 của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng của Công đoàn Giáo dục Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-CĐĐHSPHN ngày 14/10/2022 của Ban Chấp hành Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ;

Xét đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn Bộ phận và Ban Tổ chức - Thi đua Công đoàn Trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho **07 tập thể và 240 cá nhân** có thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn năm học 2021 - 2022 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kèm theo Giấy khen, tập thể được thưởng: 447.000đ (bốn trăm bốn mươi bảy ngàn đồng); cá nhân được thưởng: 223.500đ (hai trăm hai mươi ba ngàn năm trăm đồng). Kinh phí khen thưởng được trích từ kinh phí chi hoạt động năm 2021 của Công đoàn Trường.

Điều 3. Văn phòng Công đoàn, Ban Tổ chức - Thi đua, Công đoàn Bộ phận và các tập thể, cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VPCĐ.



TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Nhật Tân

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG GIẤY KHEN CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC
TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM HỌC 2021 - 2022**

(Kèm theo Quyết định số: 217/QĐ-CĐĐHSPHN ngày 26 tháng 10 năm 2022)

1. TẬP THỂ

TT	Tên đơn vị	Ghi chú
1.	Công đoàn Khoa Giáo dục Mầm non	
2.	Công đoàn Khoa Tâm lý - Giáo dục học	
3.	Công đoàn Khoa Quản lý Giáo dục	
4.	Công đoàn Khoa Giáo dục Đặc biệt	
5.	Công đoàn Khoa Việt Nam học	
6.	Công đoàn Khoa Giáo dục Tiểu học	
7.	Công đoàn Khoa Triết học	

2. CÁ NHÂN

TT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
1.	Đỗ Việt Hùng	Hội đồng Trường	
2.	Nguyễn Văn Minh	Ban Giám hiệu	
3.	Nguyễn Văn Trào	-	
4.	Nguyễn Đức Sơn	-	
5.	Nguyễn Văn Hiền	-	
6.	Lê Văn Hiện	Khoa Toán - Tin	
7.	Nguyễn Đạt Đăng	-	
8.	Phạm Thúy Anh	-	
9.	Ngô Hoàng Long	-	
10.	Nguyễn Ngọc Luân	-	
11.	Trần Cường	-	
12.	Trần Đình Kế	-	
13.	Nguyễn Thị Thảo	-	
14.	Lục Huy Hoàng	Khoa Vật lý	
15.	Đinh Hùng Mạnh	-	
16.	Đào Thị Lệ Thủy	-	
17.	Phạm Đỗ Chung	-	
18.	Nguyễn Thành Lập	-	
19.	Đào Thị Vân Anh	-	
20.	Dương Xuân Quý	-	
21.	Nguyễn Thị Thu Minh	-	
22.	Nguyễn Ngọc Hà	Khoa Hóa học	
23.	Lê Hải Đăng	-	
24.	Hoàng Thị Bắc	-	
25.	Lê Thị Hồng Hải	-	
26.	Dương Quốc Hoàn	-	
27.	Vũ Thị Hương	-	

28.	Nguyễn Thị Mơ	-	
29.	Lê Huy Nguyên	-	
30.	Lương Thị Thu Thủy	-	
31.	Nguyễn Lâm Hùng Sơn	Khoa Sinh học	
32.	Trần Thị Thanh Huyền	-	
33.	Tổng Thị Mơ	-	
34.	Lê Thị Tuyết Mai	-	
35.	Nguyễn Thị Nga	-	
36.	Phan Thị Thanh Hội	-	
37.	Điêu Thị Mai Hoa	-	
38.	Nguyễn Phúc Hưng	-	
39.	Đỗ Thành Trung	-	
40.	Đỗ Thị Như Trang	-	
41.	Nguyễn Hoài Nam	Khoa Sư phạm Kỹ thuật	
42.	Dương Hoàng Oanh	-	
43.	Nguyễn Thị Hoa	-	
44.	Trần Đăng Hưng	Khoa Công nghệ Thông tin	
45.	Kiều Phương Thùy	-	
46.	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	-	
47.	Đặng Xuân Thọ	-	
48.	Đinh Hoàng Minh	-	
49.	Phạm Thị Lan	-	
50.	Đỗ Hải Phong	Khoa Ngữ văn	
51.	Dương Tuấn Anh	-	
52.	Thành Đức Hồng Hà	-	
53.	Nguyễn Thị Diệu Linh	-	
54.	Lê Thị Minh Nguyệt	-	
55.	Lê Thị Trà My	-	
56.	Đỗ Thị Thu Hà	-	
57.	Nguyễn Thị Thu Thủy	-	
58.	Phạm Đặng Xuân Hương	-	
59.	Nguyễn Thị Thủy Nguyên	-	
60.	Lê Huy Bắc	Khoa Việt Nam học	
61.	Nguyễn Thị Thu Hoài		
62.	Trần Đăng Hiếu	-	
63.	Phạm Thị Hà	-	
64.	Phạm Thị Thùy Linh	-	
65.	Nguyễn Quyết Chiến	Khoa Địa lý	
66.	Vũ Thị Hằng	-	
67.	Nguyễn Thị Thu Hiền	-	
68.	Đặng Phương Lan	-	
69.	Đặng Tiên Dung	-	
70.	Ngô Thị Hải Yến	-	
71.	Đào Tuấn Thành	Khoa Lịch sử	

72.	Trần Xuân Trí	-	
73.	Nguyễn Thị Bích	-	
74.	Phan Ngọc Huyền	-	
75.	Ninh Xuân Thao	-	
76.	Nguyễn Thị Phương Thanh	-	
77.	Lê Minh Nguyệt	Khoa Tâm lý - Giáo dục học	
78.	Nguyễn Thị Tình	-	
79.	Đàm Thị Vân Anh	-	
80.	Nguyễn Thị Thanh Hồng	-	
81.	Trịnh Thúy Giang	-	
82.	Bùi Thị Thu Huyền	-	
83.	Vũ Thị Khánh Linh	-	
84.	Nguyễn Quốc Trị	Khoa Quản lý Giáo dục	
85.	Trịnh Thị Quý	-	
86.	Nguyễn Thị Ngọc Liên	-	
87.	Bùi Thị Lâm	Khoa Giáo dục Mầm non	
88.	Đinh Thanh Tuyền	-	
89.	Nguyễn Thị Mai Thương	-	
90.	Trần Thị Thắm	-	
91.	Đỗ Xuân Thảo	Khoa Giáo dục Tiểu học	
92.	Nguyễn Thủy Chung	-	
93.	Phan Thanh Hà	-	
94.	Ngô Vũ Thu Hằng	-	
95.	Phạm Việt Thắng	Khoa LLCT-GDCD	
96.	Tiêu Thị Mỹ Hồng	-	
97.	Vũ Thị Thanh Nga	-	
98.	Nguyễn Thị Thanh Tùng	-	
99.	Hoàng Thị Thinh	-	
100.	Trần Thị Thu Huyền	-	
101.	Trần Hương Giang	Khoa Nghệ thuật	
102.	Đinh Thu Hà	-	
103.	Nguyễn Chí Cường	-	
104.	Nguyễn Thị Hồng Thanh	-	
105.	Đặng Thị Hải Yến	-	
106.	Đào Thị Minh Nguyệt	-	
107.	Vũ Hồng Anh	-	
108.	Nguyễn Thanh Bình	Khoa Công tác xã hội	
109.	Tô Phương Oanh	-	
110.	Nguyễn Lê Hoài Anh	-	
111.	Nguyễn Thị Mai Hương	-	
112.	Đỗ Thị Bích Thảo	-	
113.	Lưu Thị Kim Nhung	Khoa Tiếng Anh	
114.	Đỗ Thị Phi Nga	-	
115.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	-	



116.	Đào Thị Bích Nguyên	-	
117.	Nguyễn Thị Kiều Giang	-	
118.	Đỗ Thị Phương Mai	-	
119.	Chu Thị Thu Huyền	-	
120.	Trần Hương Lan	Khoa Tiếng Pháp - Nga - Trung	
121.	Ngô Thị Khánh Chi	-	
122.	Hoàng Thanh Vân	-	
123.	Nguyễn Thị Bích Quy	-	
124.	Trương Thị Thúy	-	
125.	Đỗ Quốc Tam	Khoa Giáo dục Quốc phòng và an ninh	
126.	Đào Kông Phi	-	
127.	Hà Thị Liên	-	
128.	Phan Thanh Long	Khoa Giáo dục Đặc biệt	
129.	Nguyễn Thị Thắm	-	
130.	Nguyễn Minh Phương	-	
131.	Trần Thị Bích Ngọc	-	
132.	Đỗ Thị Thanh Thủy	-	
133.	Đỗ Xuân Duyệt	Khoa Giáo dục Thể chất	
134.	Nguyễn Văn Hải	-	
135.	Phùng Thị Bích Hằng	-	
136.	Nguyễn Thị Ngọc	-	
137.	Nguyễn Thị Toàn	-	
138.	Nguyễn Duy Nhiên	Khoa Triết học	
139.	Bùi Thị Thủy	-	
140.	Nguyễn Thị Thúy Hương	-	
141.	Phạm Thị Quỳnh	-	
142.	Kiều Văn Hoan	Hiệu bộ 1	
143.	Cao Tuấn Anh	-	
144.	Hoàng Thu Huyền	-	
145.	Nguyễn Thị Thu Hường	-	
146.	Lê Văn Trường	-	
147.	Đinh Minh Hằng	-	
148.	Nguyễn Thành Chiến	-	
149.	Lê Thị Ngọc Tú	-	
150.	Nguyễn Trần Báu	-	
151.	Nguyễn Duy Hải	-	
152.	Vương Huy Thọ	-	
153.	Nguyễn Hoàng Long	-	
154.	Nguyễn Thị Ngọc Dung	-	
155.	Nguyễn Thị Thùy Dương	-	
156.	Trịnh Tuấn Anh	Hiệu bộ 2	
157.	Hoàng Tiểu Bình	-	
158.	Nguyễn Thị Như Thế	-	
159.	Dương Minh Lam	-	

H
 B
 B
 S
 A
 N

160.	Phí Thị Bảo Khanh	-	
161.	Dương Giáng Thiên Hương	-	
162.	Trần Thị Minh Hảo	-	
163.	Trần Bá Trình	-	
164.	Nguyễn Thị Tuyết Mai	-	
165.	Phạm Thanh Thủy	-	
166.	Lê Đức Ánh	-	
167.	Nguyễn Xuân Tuyền	Hiệu bộ 3	
168.	Lê Thị Mỹ Hảo	-	
169.	Trần Đức Dũng	-	
170.	Nguyễn Đào Lợi	-	
171.	Bùi Đức Nam	-	
172.	Khuất Tuệ Minh	-	
173.	Lê Thanh Chinh	-	
174.	Nguyễn Thị Tâm	-	
175.	Nguyễn Tương Phùng	-	
176.	Nguyễn Nhật Tân	Hiệu bộ 4	
177.	Lê Gia Linh	-	
178.	Hoàng Thị Mai Hương	-	
179.	Nguyễn Văn Thỏa	-	
180.	Vũ Việt Hùng	-	
181.	Trần Hoàng Minh	-	
182.	Trịnh Khải Hoàn	-	
183.	Nguyễn Minh Thúc	-	
184.	Nguyễn Thiện Thi	-	
185.	Nguyễn Trọng Mỹ	-	
186.	Trần Thị Thanh Thủy	Phân hiệu Hà Nam	
187.	Ngô Thanh Dung	-	
188.	Nguyễn Thị Thanh Hà	-	
189.	Phạm Văn Hoàng	-	
190.	Ngô Kiều Hưng	-	
191.	Nguyễn Thế Phương	-	
192.	Hoàng Thị Phương	-	
193.	Thái Đăng Thân	-	
194.	Trương Mạnh Tiến	-	
195.	Nguyễn Quý Ước	-	
196.	Nguyễn Thị Thanh Thủy	-	
197.	Vũ Văn Tiến	Trường THPT Chuyên	
198.	Phạm Sỹ Cường	-	
199.	Phạm Minh Phương	-	
200.	Nguyễn Bích Thảo	-	
201.	Trần Thị Hồng Loan	-	
202.	Nguyễn Hương Lý	-	
203.	Vương Văn Huệ	-	

204.	Nguyễn Thành Công	-	
205.	Quách Phạm Thùy Trang	-	
206.	Nguyễn Thị Thu Anh	Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành	
207.	Trần Thị Thúy	-	
208.	Nguyễn Thị Hợp	-	
209.	Lê Thị Mai Oanh	-	
210.	Lê Thị Phương Thảo	-	
211.	Đào Hải Tiếp	-	
212.	Nguyễn Thị Phương	-	
213.	Lê Thị Cẩm Tú	-	
214.	Phạm Thị Hoàng Khuyên	-	
215.	Vũ Ngọc Toàn	-	
216.	Nguyễn Tiến Dũng	-	
217.	Nguyễn Thị Minh Huệ	-	
218.	Nguyễn Thùy Dương	-	
219.	Trần Đăng Tuấn	-	
220.	Nguyễn Minh Hằng	-	
221.	Lê Xuân Quý	-	
222.	Trần Thị Thúy	-	
223.	Lê Văn Hiếu	-	
224.	Phạm Công Chi	Trung tâm Thông tin Thư viện	
225.	Lê Ánh Ngọc	-	
226.	Ma Thị Mùi	-	
227.	Nguyễn Thị Thành	-	
228.	Nguyễn Thị Thúy Hà	-	
229.	Nguyễn Đăng Đạt	Trung tâm NC&SX Học liệu	
230.	Nguyễn Ngọc Phương	-	
231.	Nguyễn Thị Thu Thảo	-	
232.	Hà Thị Lan Hương	Viện Nghiên cứu Sư phạm	
233.	Nguyễn Thị Thúy Hà	-	
234.	Nguyễn Bá Cường	Nhà xuất bản ĐHSP	
235.	Trần Thị Hòa	-	
236.	Hà Phương Anh	-	
237.	Phạm Thị Việt Hằng	-	
238.	Tiêu Văn Anh	-	
239.	Nguyễn Thị Thủy	-	
240.	Nguyễn Thị Ngọc Hà	-	

Danh sách này có 07 tập thể và 240 cá nhân./.